

Điện Biên, ngày 08 tháng 12 năm 2025



**BẢN KHAI THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ**

**I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN**

- Họ và tên: **DƯƠNG THỊ HƯƠNG** Số định danh cá nhân: 011177000266
- Tên gọi khác (nếu có): Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/10/1977
- Nơi công tác: Trường Mầm non Hoa Ban xã Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên
- Chức vụ hiện tại: Hiệu trưởng
- Trình độ đào tạo: Thạc sỹ; Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng
- Học hàm, học vị: Thạc Sĩ
- Năm vào ngành Giáo dục: 01/10/2000
- Số năm là giáo viên: 5 năm 10 tháng (Làm tròn 6 năm), số năm quản lý 19 năm 3 tháng. Số năm công tác vùng cao Tủa Chùa 25 năm.
- Số năm, tháng công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: 2 năm 04 tháng (từ tháng 1/2009 đến tháng 8/2010) công tác tại trường Mầm non xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, được hưởng chính sách vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo NQ số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008. Từ tháng 8/2021 đến tháng 4/2022 công tác tại trường Mầm non Hoa Ba xã Tủa Chùa được hưởng chính sách vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo QĐ số 275/QĐ-TTg ngày 7/3/2018; Từ tháng 1/2026 đến nay được hưởng chính sách vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo QĐ số 134/QĐ-UBND ngày 22 /01/2026 của UBND tỉnh Điện Biên)
- Số năm, tháng được tính cộng dồn thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy đủ định mức tối thiểu theo quy định: Năm giảng dạy tính tròn 6 năm; làm quản lý 20 năm (Quy đổi 20 năm x hệ số 0,3 = 6,0 năm). Tổng thời gian giảng dạy và quy đổi bằng 12 năm.
- Điện thoại liên hệ: 0982691977
- Quá trình công tác

Thời gian		Chức danh, đơn vị công tác	Thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy, CBQL
Từ	Đến		
	8/2006	Giáo viên – Trường Mầm non Thị	70 tháng (làm tròn 6

10/2000		trần Tòa Chùa	năm trực tiếp giảng dạy)
9/2006	7/2008	Cán bộ chuyên môn Mầm non phòng GD&ĐT Tòa Chùa	22 tháng
8/2008	7/2010	Phó Hiệu trưởng trường mầm non Mường Báng số 1 xã Mường Báng	33 tháng
8/2010	8/2020	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Mầm non Thị trấn Tòa Chùa	120 tháng
15/8/2020	6/2025	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Ban Thị trấn Tòa Chùa	58 tháng
7/2025	12/2025	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Mầm non Hoa Ban xã Tòa Chùa	5 tháng
<b>Tổng</b>		<b>308 -68 tháng (giảng dạy) = 240 tháng quản lý (Quy đổi ra 20 năm)</b>	<b>308 tháng</b>

14. Năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú: chưa

## **II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG**

### **1. Phẩm chất chính trị**

Bản thân tôi luôn chấp hành nghiêm túc quan điểm, đường lối, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Có tinh thần trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị; cá nhân không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị. Kiên quyết đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực bệnh quan liêu.

Thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế của nhà trường và cấp trên đề ra, tích cực học tập nghiên cứu chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực quản lý.

### **2. Đạo đức, lối sống**

Có phẩm chất đạo đức tốt, không vi phạm quy định, vi phạm pháp luật, luôn gương mẫu đi đầu trong công tác của nhà trường cũng như của ngành đề ra.

Luôn có ý thức tuyên truyền, vận động người thân, gia đình và giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước.

Trong cuộc sống đời thường tôi đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia tích cực mọi hoạt động ở nơi cư trú.

Tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nêu cao tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

Vì vậy, hàng năm tôi đều được xếp loại viên chức và đảng viên như sau:

- Xếp loại viên chức từ năm học 2000 đến năm 2024 đều được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 11 năm được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ và 14 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Xếp loại đảng viên: từ năm 2008 đến năm 2025 xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 12 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 06 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bản thân tôi được huyện ủy Tòa Chùa 1 lần tặng giấy khen giai đoạn 5 năm

liền là đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2017-2022.

**3. Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn; tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; các hoạt động xã hội đã tham gia, đóng góp (theo quy định tại khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8)**

**a) Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn**

***Với cương vị là giáo viên***

Bản thân tôi luôn phấn đấu, nêu cao tinh thần trách nhiệm để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, luôn quan tâm yêu thương chăm sóc trẻ chu đáo, xứng đáng là người mẹ thứ hai của trẻ được nhân dân, phụ huynh và các cấp tin tưởng. bản thân thường xuyên học tập để hoàn thiện và đáp ứng yêu cầu của giáo dục đào tạo trong thời kỳ đổi mới và đạt được như sau:

Bản thân đạt trình độ đào tạo trên chuẩn, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Có nhiều kinh nghiệm trong công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

Thực hiện tốt nội quy của nhà trường, quy chế chuyên môn, xây dựng kế hoạch và soạn giảng, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng trước khi đến lớp, tích cực tham gia dự giờ thăm lớp, thao giảng chào mừng ngày 20/11, các ngày lễ lớn trong năm, tham gia nhiệt tình và đầy đủ vào các hội giảng, thi giảng hằng năm do nhà trường và các cấp tổ chức như cuộc thi “Giáo viên và học sinh tự làm đồ dùng dạy học”, “Giáo viên dạy giỏi các cấp”, luôn tự cải tiến phương pháp chăm sóc giáo dục để nâng cao hiệu quả công việc.. Tham gia thiết kế các tiết dạy mẫu nhằm cải tiến đổi mới phương pháp dạy học tới toàn thể đồng nghiệp. Tích cực rèn luyện trẻ tham gia các cuộc thi “Bé khỏe, bé ngoan” “ Bé tài năng”.

Trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tôi luôn yêu thương quan tâm chăm sóc giáo dục trẻ chu đáo giúp trẻ phát triển toàn diện. Về hồ sơ sổ sách tôi luôn được nhà trường và các cấp xếp loại tốt.

Tích cực trong công tác phối hợp với phụ huynh và các tổ chức đoàn thể xã hội, cấp ủy chính quyền địa phương để huy động trẻ đến trường, duy trì tỷ lệ ăn trưa, công tác phổ cập và công tác xã hội hóa giáo dục.

Bản thân tôi đã tham dự các hội thi của các cấp và giành nhiều thành tích đáng kể. Năm học 2001- 2002 tôi đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường; năm học 2003-2004 tôi đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện; năm học 2005-2006 tôi đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

***Với cương vị là quản lý***

Bản thân được giao quản lý lần lượt hai đơn vị trường: MN Thị Trấn, MN Hoa Ban, tôi luôn tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo quy định về bằng cấp. Hiện nay tôi đã có các văn bằng: Cử nhân Giáo dục mầm non, Thạc sỹ quản lý GD và phát triển cộng đồng, Trung cấp lý luận chính trị, Tin học A, Chứng chỉ: tiếng dân tộc Mông, Tiếng Anh B1; quản lý nhà nước chuyên viên chính, giáo dục quốc phòng, an ninh, phòng chống cháy nổ... Bản thân luôn trau dồi kiến thức, tự học hỏi kinh nghiệm về công tác chỉ đạo quản lý từ đó chỉ đạo nhà trường hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao

Đối với công tác phổ cập giáo dục và quy mô trường lớp: Bản thân luôn xác

định huyện Tủa Chùa là 1 huyện miền núi đặc biệt khó khăn, chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông và dân tộc Thái sinh sống, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Nhiều Phụ huynh chưa hiểu rõ được tầm quan trọng của việc cho trẻ đến trường, vì có những điểm trường còn quá xa so với trung tâm vì thế mà cha mẹ trẻ không cho trẻ nhà trẻ ra lớp. Nhưng đến thời điểm hiện tại dưới sự vào cuộc của cấp ủy chính quyền địa phương, của ngành giáo dục và sự chỉ đạo sát sao của nhà trường cán bộ giáo viên, nhân viên đã trực tiếp xuống tận thôn bản, từng gia đình và phối hợp với Bí thư, trưởng thôn và các đoàn thể của thôn vận động phụ huynh cho trẻ đến trường. Kết quả tỷ lệ huy động trẻ đến trường ngày càng cao, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ hàng năm ra lớp đạt 38% đến 41% trở lên, trẻ 3-5 tuổi đạt 99-100%, riêng trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Cùng với sự cố gắng của bản thân trong công tác quản lý và chỉ đạo và sự đồng lòng của tập thể giáo viên, nhà trường được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2012 về đích sớm 2 năm so với lộ trình chung của tỉnh là năm 2014.

Đối với công tác bồi dưỡng đội ngũ CBGV: Bản thân luôn đi đầu trong đổi mới phương pháp quản lý giáo dục. Cùng với Ban giám hiệu nhà trường có nhiều biện pháp chỉ đạo quyết liệt, sáng tạo, linh hoạt để nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, tổ chức các hội thi về đổi mới phương pháp giảng dạy, tập huấn, thao giảng, Hội thảo, sinh hoạt tổ chuyên môn, chuyên đề. Chỉ đạo giáo viên tạo cảnh quan môi trường đẹp, hấp dẫn, phong phú đa dạng, thân thiện, thu hút trẻ đến trường.

- + Danh hiệu thi đua có 10 lần được công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
- + Hình thức khen thưởng: 03 Bằng khen UBND tỉnh Điện Biên năm 2011, 2015, 2017; 02 Bằng khen của LĐLĐ tỉnh năm 2011, 2018; 01 BK Thủ tướng Chính Phủ năm 2017; 1 huy hiệu về sự nghiệp GD; 1 huy hiệu Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên năm 2023; 01 HCLĐ Hạng 3 năm 2025
- + Sáng kiến: có 14 sáng kiến được công nhận cấp cơ sở
- + Kết quả đánh giá xếp loại CBGVNV của nhà trường như sau:
  - Chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên: Giáo viên dạy giỏi các cấp  
(Bảng phụ lục 1)

Đối với cấp huyện: Năm học 2013-2014 có 2 giáo viên tham gia thi cấp huyện đạt 1 giải Khuyến khích, Năm học 2015-2016: 1 giải xuất sắc, 2 giải nhì, 1 giải khuyến khích; Năm học 2017-2018 Cấp huyện 1 giải xuất sắc, 1 giải KK; năm học 2024-2025: 3 đ/c được phòng GD khen

- Đối với cấp tỉnh: Năm học 2022-2023: 1 đ/c sở GD khen GVDG cấp tỉnh
- Trình độ đào tạo đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

(Bảng phụ lục 2)

- Kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

(Bảng phụ lục 3)

- Kết quả đánh giá xếp loại viên chức theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP của Chính phủ (Nghị định số 90/2020/NĐ-CP

(Bảng phụ lục 4)

- Kết quả thi đua khen thưởng của CBGV, NV

(Bảng phụ lục 5)

- Kết quả đạt sáng kiến kinh nghiệm

(Bảng phụ lục 6)

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

(Bảng phụ lục 7)

Đối với công tác duy trì sĩ số học sinh qua các năm học: Nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ trên địa bàn ra lớp, nhằm đảm bảo quyền được học tập của trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục và hạn chế tình trạng bỏ học. Sĩ số học sinh nhìn chung ổn định qua các năm, tỷ lệ chuyên cần được duy trì.

(Bảng phụ lục 8)

Đối với công tác nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ: bản thân luôn chỉ đạo giáo viên tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cụ thể như:

Về công tác nuôi dưỡng chăm sóc; Huy động phụ huynh đóng góp kinh phí cho 100% trẻ ăn ngủ tại trường, xây dựng thực đơn phù hợp giúp trẻ ăn ngon miệng, ngủ ngon giấc tại nhà trường, chăm sóc khỏe cho trẻ chu đáo, có các biện pháp phòng và đẩy lùi các dịch bệnh trong nhà trường, thường xuyên phối hợp với trung tâm y tế và trạm y tế xã để khám và chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ khi vui chơi và học tập. Kết quả trẻ có cơ thể khỏe mạnh, phát triển bình thường, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng đã giảm xuống hàng năm. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng được thể hiện qua các năm học.

(Bảng phụ lục 9 )

Về chất lượng giáo dục: Chỉ đạo cán bộ quản lý và giáo viên xây dựng kế hoạch Giáo trẻ theo chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT. Triển khai và phát triển kế hoạch phù hợp với đặc điểm vùng miền, tạo điều kiện và cơ hội cho trẻ khám phá và lĩnh hội kiến thức cơ bản để bước vào học lớp 1 tiểu học. Hằng năm tỷ lệ trẻ đạt được các mục tiêu giáo dục 95% đến 97% trở lên.

+ Chất lượng giáo dục trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo độ tuổi và đạt kết quả trong các hội thi các cấp, được khen thưởng hàng năm.

(Bảng phụ lục 10)

+ Kết quả các hội thi Bé khỏe, bé ngoan, tài năng tuổi thơ cấp trường, cấp huyện (cũ) hàng năm

(Bảng phụ lục 11)

+ Kết quả khen thưởng học sinh hàng năm

(Bảng phụ lục 12)

Đối với công tác xây dựng cơ sở vật chất và công tác xã hội hóa giáo dục: Bản thân tôi đã tích cực trong công tác tham mưu, tuyên truyền xây dựng xã hội học tập trên địa bàn, tuyên truyền tới phụ huynh, huy động học sinh ra lớp, đảm bảo duy trì học sinh ra lớp từ đầu năm đến cuối năm duy trì đạt 100%. Hàng duy trì tỷ lệ chuyên cần đạt 95% trở lên, học sinh bỏ học không có. Huy động ngày công lao động từ nhân dân và cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường, sự đóng góp của các tổ chức xã hội để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường ngày một khang trang sạch đẹp.

Đối với công tác xây dựng trường chuẩn Quốc Gia: Bản thân tôi hàng năm căn cứ vào văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, của

xã, địa phương đã xây dựng kế hoạch cụ thể cho lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 1 từ năm 2016-2021 trường Mầm non Thị Trấn Tủa Chùa đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức 2. Năm học 2021-2025 trường mầm non Hoa Ban đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt cấp độ 2 về KĐCL giáo dục. Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia đã tạo đà phát triển và nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên và học sinh.

Bên cạnh đó tôi tham gia làm thành viên trong đoàn đánh giá trường chuẩn quốc gia mức độ 1, mức độ 2 năm 2016 giúp các trường trong huyện, trong tỉnh hoàn thiện tốt về xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng về chuyên môn và các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo cảnh quan môi trường, lớp học đẹp, hấp dẫn gây hứng thú cho trẻ đến trường. Nhà trường được báo Điện Biên Phủ đăng 1 số tin bài về công tác tạo môi trường cho trẻ học tập và làm đồ dùng, đồ chơi từ các nguyên vật liệu tái chế... Nhà trường được khen thưởng trong phong trào xây dựng trường chuẩn Quốc gia và Phong trào thi đua yêu nước.

Là Hiệu trưởng của 02 đơn vị trường, bản thân tôi không chỉ thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo mà còn tích cực tham gia chỉ đạo chuyên môn, bản thân tôi trong các năm học qua vẫn đảm đương thêm trách nhiệm song hành đó là cán bộ chuyên môn cốt cán của sở và của Phòng GDĐT Tủa Chùa (Cũ) để bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. năm học 2025-2026 Bản thân tôi được Sở GDĐT quan tâm giao trọng trách làm cụm phó cụm sinh hoạt chuyên môn số 8. Bản thân được vinh dự có trong danh sách lớp cốt cán của Sở GDĐT.

Trong công tác đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng từ năm 2010 đến năm 2020 bản thân 10 năm liền được tập thể nhà trường, Phòng GDĐT Tủa Chùa (cũ) đánh giá hoàn thành xuất sắc và 4 năm từ năm 2021 đến năm 2024 đánh giá chuẩn Hiệu trưởng xếp loại tốt.

#### **b) Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp**

Bản thân tôi không chỉ giỏi chuyên môn mà còn đóng vai trò nòng cốt trong tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp. Thông qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ – rút kinh nghiệm, chia sẻ phương pháp dạy học hiệu quả, hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục, đổi mới đánh giá trẻ và xử lý các tình huống sư phạm. Đồng thời, tích cực kèm cặp giáo viên, hỗ trợ viết sáng kiến, nghiên cứu bài học, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Trong công tác bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp, định hướng tự giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, lan tỏa tinh thần học tập suốt đời, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Từ năm học 2013-2014 đến năm học 2024-2025 bản thân đã tham gia và hướng dẫn đội ngũ giáo viên dạy giỏi các cấp, trong đó có 42 giáo viên đạt giải cấp huyện, 14 giáo viên đạt giải cấp tỉnh (trong đó có 1 giáo viên đạt giải khuyến khích cấp tỉnh năm học 2024-2025

#### **c) Tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo**

- Tham gia các hoạt động xã hội: Trong quá trình công tác, tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện do nhà trường và địa phương phát

động. Từ năm 2010 đến năm 2025, tôi thường xuyên ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt; quyên góp chăn, quần áo, mì tôm... cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn; thăm hỏi gia đình chính sách, tặng quà cho học sinh trong các dịp lễ tết... Các hoạt động trên được thể hiện qua danh sách thu nộp, thăm hỏi của nhà trường hàng năm với tổng số tiền đóng góp hơn 12 triệu đồng..

- Đóng góp vì lợi ích cộng đồng: Với tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương, tôi tích cực vận động cán bộ viên chức tham gia các hoạt động hỗ trợ nhân đạo khi người dân gặp khó khăn, rủi ro. Được thể hiện rõ trong năm 2021 ủng hộ phòng chống covid cho xã Tủa Thành như mì tôm, sữa hơn một ba triệu đồng...Hoạt động này thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm xã hội của người quản lý đối với cộng đồng; góp phần hỗ trợ kịp thời các đối tượng gặp hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa nhà trường và địa phương, khẳng định uy tín của người đứng đầu trong đời sống xã hội.

Bản thân có nhiều đóng góp thiết thực cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, luôn chủ động đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tích cực nghiên cứu, đúc rút kinh nghiệm từ thực tiễn công tác, xây dựng sáng kiến phù hợp với điều kiện địa phương và có tính ứng dụng cao. Sáng kiến kinh nghiệm đã được công nhận cấp tỉnh theo Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 QĐ Về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp tỉnh của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (đợt 1 năm 2025) , góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy và được đồng nghiệp áp dụng rộng rãi. Qua đó khẳng định năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và sự đóng góp tích cực đối với sự phát triển của ngành giáo dục.

#### **4. Tài năng sư phạm (Nhà giáo nhân dân khai thành tích từ khi có quyết định phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú)**

##### **a) Tài năng sư phạm (theo quy định tại khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 8)**

Với quá trình công tác lâu dài, ổn định tại vùng có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn tôi luôn chủ động nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các sáng kiến giáo dục, đồng thời triển khai các biện pháp, giải pháp giáo dục hiệu quả nhằm hỗ trợ học sinh, duy trì tỉ lệ ra lớp, ổn định sĩ số và thực hiện nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy học. Các nội dung trên được triển khai đồng bộ, có sản phẩm và minh chứng cụ thể, mang lại hiệu quả rõ rệt trong thực tiễn nhà trường.

**\* Về sáng kiến cấp cơ sở:** Trong quá trình công tác, bản thân tôi luôn chủ động tâm huyết, tìm tòi và thực hiện nhiều đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy. Là tác giả của 14 sáng kiến cơ sở được cấp có thẩm quyền công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy và nhân rộng ở cơ sở. Tiêu biểu trong đó có 01 sáng kiến được công nhận phạm vi cấp tỉnh năm 2025:

Trong những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên đã có những sáng kiến đề tài sau được ứng dụng (thời gian, địa điểm)

**Năm học 2010-2011:** Đề tài: *Một số biện pháp về việc chỉ đạo "Huy động cộng đồng xây dựng và phát triển trường mầm non Thị trấn" huyện Tủa Chùa.* Với việc áp dụng đề tài này tại đơn vị nhà trường, kết quả Huy động cộng đồng của nhà trường trong năm học được 60 bộ bàn ghế đúng quy cách, 2 bộ máy vi tính, 10 bộ bàn ghế của nhà trường, 1 bộ đồ chơi ngoài trời, và một số đồ dùng,

đồ chơi phục vụ cho việc dạy và học của cô và của trẻ. Ngoài ra còn được sự quan tâm và ủng hộ về vật chất và tinh thần của các cấp, các ngành, các chương trình dự án ... Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định Số 1177/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2011 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2011-2012:** Đề tài: *Một số biện pháp chỉ đạo xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trường mầm non Thị Trấn huyện Tủa Chùa.* Với việc áp dụng đề tài này tại nhà trường. Kết quả cho thấy nhận thức của các bậc phụ huynh ngày càng được nâng lên rõ rệt trong việc cho trẻ đến trường, trẻ đi học chuyên cần duy trì trên 96%, trong đó 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn đến trường. Trường, lớp khang trang sạch đẹp, môi trường thân thiện, gần gũi, tạo cho trẻ yêu quý trường, lớp, cô giáo và các bạn, trẻ ngoan ngoãn, chào hỏi lễ phép, chăm học, chấp hành tốt nội quy của nhà trường và của lớp đề ra. Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định Số 1071/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2012 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2012-2013:** Đề tài *Kinh nghiệm quản lý chỉ đạo "Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ" trường mầm non Thị Trấn Tủa Chùa.* Với việc áp dụng đề tài này tại nhà trường. Kết quả cho thấy chất lượng chăm sóc của trẻ tăng lên đạt 96,7% trẻ phát triển về cân nặng và 95,4% về chiều cao. Tỷ lệ suy dinh dưỡng giảm xuống còn 3,3% về cân nặng, chiều cao giảm xuống còn 4,6%. Chất lượng các lĩnh vực (Thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, Tình cảm xã hội, thẩm mỹ) đạt trên 97%. Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định Số 1055/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2014-2015:** Đề tài: *Kinh nghiệm chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non trong trường mầm non Thị Trấn huyện Tủa Chùa.* Với việc áp dụng đề tài này tại nhà trường. Kết quả cho thấy đây là một thông điệp giúp cho toàn thể cộng đồng, các cấp, các ngành quan tâm đến chương trình giáo dục mầm non cùng nhau chăm sóc trẻ và thực hiện chương trình GDMN ngày càng tốt hơn. Trong năm học nhà trường được đầu tư cấp phát bổ sung thêm 6 bộ đồ dùng, đồ chơi theo thông tư 02/BGD&ĐT, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định Số 2061/QĐ-CT ngày 4 tháng 7 năm 2014 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2015-2016:** *Một số biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường mầm non Thị Trấn có tổ chức ăn bán trú.* Với việc áp dụng đề tài này tại nhà trường. Kết quả cho thấy Trẻ được ăn ngủ tại trường đạt 100%, Trẻ được phát triển về chiều cao, cân nặng đạt từ 96% trở lên. trẻ được ăn đúng thực đơn theo mùa, bếp ăn được làm theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ cho trẻ ăn ngủ tại trường. Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 3 lần/năm học ngoài ra nhà trường phối kết hợp với y tế thị trấn kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm học. Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định



Số 1378/QĐ-CT ngày 7 tháng 7 năm 2016 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2016-2017:** Đề tài: *Kinh nghiệm chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục trẻ trong trường mầm non Thị Trấn Tủa Chùa*. Với việc áp dụng đề tài này tại nhà trường. Kết quả cho thấy chất lượng giảng dạy của giáo viên và kết quả học tập của học sinh ngày càng được nâng cao. Nhà trường luôn được các bậc phụ huynh, các cấp, các ngành trên địa bàn luôn tin tưởng và đánh giá cao.

Trẻ yêu quý trường lớp, yêu bạn bè thầy cô, ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp, tham gia đầy đủ các hoạt động của nhà trường. Giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, chăm sóc và giáo dục trẻ chu đáo, đảm bảo hoạt động dạy học theo kế hoạch và chương trình đề ra, tích cực làm đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề để dạy trẻ...Phạm vi áp dụng cho các trường mầm non trong huyện Tủa Chùa. Đề tài được hội đồng sáng kiến của huyện công nhận tại quyết định Số 960/QĐ-CT ngày 02 tháng 6 năm 2017 của UBND huyện Tủa Chùa.

**Năm học 2017-2018:** sáng kiến *Biện pháp quản lý hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở trường mầm non Thị Trấn Tủa Chùa*, huyện Tủa Chùa - tỉnh Điện Biên được Hội đồng sáng kiến cấp huyện đánh giá xếp loại A và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn công tác giảng dạy trong nhà trường tại Quyết định số 1021/QĐ-CT ngày 28/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện. Sáng kiến góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ở Trường Mầm non Thị trấn, nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong công tác dạy và học trong nhà trường.

**Năm học 2018-2019:** sáng kiến *Bồi dưỡng kiến thức nuôi dưỡng chăm sóc trẻ em cho phụ huynh trường Mầm non Thị trấn Tủa Chùa* được Hội đồng sáng kiến cấp huyện đánh giá xếp loại A và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn công tác Bồi dưỡng kiến thức nuôi dưỡng chăm sóc trẻ em cho phụ huynh tại Quyết định số 52/QĐ-HT, ngày 06/6/2019 của Trường Mầm non Thị trấn Tủa Chùa. Góp nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường.

**Năm học 2019-2020:** sáng kiến *Biện pháp thực hiện tốt Chuyên đề lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các trường mầm non huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên* được Hội đồng sáng kiến cấp huyện đánh giá xếp loại A và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn công tác giảng dạy trong nhà trường tại Quyết định số 1614/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND huyện Tủa Chùa. Sáng kiến góp phần giúp cho CBVC trong các trường mầm non thực hiện tốt việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong việc dạy và học cho trẻ và cho cán bộ viên chức trong các nhà trường.

**Năm học 2020-2021:** sáng kiến *Biện pháp chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo Trường Mầm non Hoa Ban, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên* được Hội đồng sáng kiến cấp huyện đánh giá xếp loại A và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn công tác giảng dạy trong nhà trường tại Quyết định số 599/QĐ-CT ngày 18/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện. Góp phần giúp cho trẻ mẫu giáo có kiến thức về kỹ năng sống và biết xử lý các tình huống trong học tập, vui chơi và trong cuộc sống hàng ngày.

**Năm học 2021-2022:** sáng kiến *Biện pháp nâng cao nhận thức cho cán bộ viên chức, học sinh trong công tác xây dựng và thực hiện văn hóa trường học, tại trường mầm non Hoa Ban Thị trấn Tủa Chùa huyện Tủa Chùa tỉnh Điện Biên* được Hội đồng sáng kiến cấp huyện đánh giá xếp loại A và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn công tác giảng dạy trong nhà trường tại Quyết định số 1504/QĐ-CT ngày 17/6/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa. Góp phần giúp cho cán bộ viên chức, học sinh thực hiện tốt văn hóa ứng xử trong trường học.

**Năm học 2022-2023:** sáng kiến *Biện pháp chỉ đạo Cán bộ viên chức và học sinh thực hiện hiệu quả Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trường mầm non Hoa Ban Thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên* được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện tại Quyết định số 759/QĐ-CT ngày 12/6/2023 của Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa. Sáng kiến đã góp phần nâng cao hiệu quả về nhận thức của cán bộ viên chức và học sinh trong việc tham gia và chấp hành tốt các quy định về luật an toàn giao thông trên địa bàn và ngoài địa bàn, đảm bảo an toàn giao thông không để xảy ra tai nạn.

**Năm học 2023-2024,** với sáng kiến *Biện pháp chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ tại trường mầm non Hoa Ban Thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.* được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp huyện tại Quyết định số 3005/QĐ-CT ngày 19/6/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa. Sáng kiến đã góp phần nâng cao hiệu quả Giúp giáo viên làm tốt công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non, giáo viên và học sinh, phụ huynh đều có ý thức giữ gìn vệ sinh luôn được sạch sẽ, biết lao động quét dọn vệ sinh hàng ngày trong và ngoài lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, cây cảnh đảm bảo môi trường xanh-sạch-đẹp và an toàn.

Với sáng kiến về Giáo dục bảo vệ môi trường sáng kiến đã được đánh giá ảnh hưởng phạm vi cấp tỉnh. QĐ số: 1509 /QĐ-UBND Điện Biên, ngày 11 tháng 7 năm 2025 Quyết định Về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp tỉnh của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (đợt 1 năm 2025)

**Năm học 2024-2025** *Biện pháp chỉ đạo giáo viên tổ chức tốt hoạt động giáo dục Âm nhạc theo hướng tiếp cận đa văn hóa cho trẻ Mẫu giáo tại trường Mầm non Hoa Ban, Thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.* Được công nhận tại quyết định Số: 809/QĐ-CT Tủa Chùa, ngày 22/5/2025. Quyết định về việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến (giải pháp) cấp huyện thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, năm học 2024–2025. Thông qua biện pháp này giáo viên giúp trẻ phát triển sự nhạy cảm và sự hiểu biết về các giá trị, âm nhạc truyền thống của địa phương và các giá trị âm nhạc của các nước trên thế giới. Phát triển kỹ năng ngôn ngữ và văn hóa cụ thể. Giúp trẻ em phát triển kỹ năng âm nhạc, thúc đẩy sự phát triển toàn diện. Bao gồm khía cạnh văn hóa, xã hội, và tinh thần.

Kết quả nghiên cứu các đề tài của bản thân trong những năm qua, góp phần quan trọng trong việc xây dựng và phát triển trường mầm non ngày càng vững mạnh, khẳng định chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường ngày càng nâng lên, chất lượng giảng dạy của giáo viên đáp ứng nhu

cầu đổi mới giáo dục hiện nay về ứng dụng khoa học CNTT và chuyển đổi số như: Giáo dục steam, Ứng dụng công nghệ AI, Can va.... Đề tài của cá nhân được áp dụng tại đơn vị và các trường trong xã và tỉnh.

**b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu, chuyên đề, chương trình, đề án, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ**

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ : Năm 2025 bản thân tôi có sáng kiến: *Biện pháp chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ tại trường mầm non Hoa Ban Thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên*. Được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp tỉnh, đề tài nghiên cứu khoa học (đợt 1 năm 2025) Sáng kiến đã góp phần nâng cao hiệu quả Giúp giáo viên làm tốt công tác giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ trong trường mầm non, giáo viên và học sinh, phụ huynh đều có ý thức giữ gìn vệ sinh luôn được sạch sẽ, biết lao động quyết dọn vệ sinh hàng ngày trong và ngoài lớp, trồng và chăm sóc cây xanh, cây cảnh đảm bảo môi trường xanh-sạch-đẹp và an toàn.

- Giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu: chưa.

- Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, chuyên đề giảng dạy: Bản thân đã tham gia các lớp cốt cán của phòng GD tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mầm non trong toàn huyện: QĐ số 73/QĐ-GDDĐT, ngày 28/5/2010; QĐ số 125/QĐ-PGDĐT, ngày 10/7/2018; QĐ số 126/QĐ-PGDĐT, ngày 25/7/2023; QĐ số 150-PGDĐT, ngày 18/9/2024; QĐ số Quyết định Số 971/QĐ-SGDĐT, ngày 29 tháng 7 năm 2025 Quyết định về việc phê duyệt cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán cấp học Mầm non giai đoạn 2025-2030. Ngoài ra bản thân có 2 báo cáo tham luận tại hội nghị sơ kết học kì I năm học 2017-2018 và hội nghị tổng kết năm học 2021-2022.

- Chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị: chưa.

- Bài báo khoa học: chưa

- Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú: chưa.

- Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng, năng khiếu: chưa.

**5. Công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo (Nhà giáo nhân dân khai từ sau khi có quyết định phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú đến khi xét)**

**a) Số năm đạt danh hiệu giáo viên/giảng viên dạy giỏi (17) 2 lần**

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1	2004-2005	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	Quyết định số 96/KT ngày 16 tháng 3 năm 2005. Của UBND huyện Tủa Chùa
2	2005-2006	Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	Quyết định số 129/QĐ-GD&ĐT, ngày 18 tháng 2 năm 2006, của Sở GD&ĐT

**b) Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua (18): 10 lần**

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
----	-----	-----------	--

1	2009-2010	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1616/QĐ-UBND, Tòa Chùa, ngày 05 tháng 7 năm 2010 của UBND huyện Tòa Chùa
2	1010-2011	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1177/QĐ-UBND, Tòa Chùa, ngày 25 tháng 7 năm 2011 của UBND huyện Tòa Chùa
3	2013-2014	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 2061/QĐ – UBND, Tòa Chùa, ngày 04 tháng 7 năm 2014 của UBND huyện Tòa Chùa.
4	2014-2015	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1225/QĐ – CT, Tòa Chùa, ngày 1 tháng 7 năm 2015 của UBND huyện Tòa Chùa.
5	2015-2016	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1379/QĐ – UBND, Tòa chùa, ngày 7 tháng 7 năm 2016 của UBND huyện Tòa Chùa
6	2017-2018	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1021/QĐ-CT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của UBND huyện Tòa Chùa
7	2019-2020	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Số 1614/QĐ-UBND, ngày 13/8/2020. QĐ v/v công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến năm học 2019-2020 của UBND huyện Tòa Chùa
8	2021-2022	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số 1703/QĐ-CT ngày 12/7/2022 của chủ tịch UBND huyện Tòa Chùa
9	2022-2023	Chiến sĩ thi đua cơ sở	QĐ số 1029/QĐ-CT ngày 28/6/2023 của chủ tịch UBND huyện Tòa Chùa
10	2023-2024	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Quyết định số 3071/QĐ-CT ngày 28/6/2024 của UBND huyện Tòa Chùa. Về việc tặng danh hiệu thi đua với các tập thể, cá nhân năm học 2023-2024.

**c) Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên) (19)**

<b>TT</b>	<b>Năm</b>	<b>Hình thức, nội dung khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định</b>
1	2010-2011	Bằng khen LĐLĐ tỉnh Điện Biên	QĐ số 389/QĐ-LĐLĐ tỉnh ngày 08/8/2011 của LĐLĐ tỉnh Điện Biên, năm học 2010-2011
2	2010-2011	Bằng khen UBND tỉnh Điện Biên	Số 137/QĐ-CT, Điện Biên, ngày 4 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Điện Biên, năm học 2010-2011
3	2014-2015	- Bằng khen UBND tỉnh Điện Biên	Số: 132/QĐ - CT, Điện Biên, ngày 17 tháng 8 năm 2015 – của UBND tỉnh Điện Biên. năm học 2014-2015
4	2016- 2017	Bằng khen của Chính phủ	QĐ số 182/QĐ-UBND, Điện Biên, ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Điện Biên QĐ 1783/QĐ-TTg ngày 13/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ năm học 2016-2017
5	2017-2018	Bằng khen	QĐ số 252/QĐ-LĐLĐ tỉnh ngày

		LĐLĐ tỉnh Điện Biên	14/8/2018 của LĐLĐ tỉnh Điện Biên, năm học 2017-2018
6	2018-2019	Bằng khen UBND tỉnh	QĐ số 155/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh Điện Biên, năm học 2018-2019
7	2024-2025	Huân chương lao động hạng Ba	QĐ số 363/QĐ-CTN, Hà Nội, ngày 18/3/2025 của Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

#### **d) Đóng góp xây dựng đơn vị**

*Trong công tác Đảng:* Tôi luôn nghiêm túc học tập, thực hiện tốt các nghị quyết, chủ trương của Đảng; tham gia đầy đủ sinh hoạt chi bộ, tích cực tham gia công tác phát triển Đảng và giúp đỡ quần chúng ưu tú hoàn thiện hồ sơ kết nạp. Cá nhân có 08 năm được xếp loại đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ năm 2019 đến năm 2025 Chi bộ nhà trường xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong đó có 05 lần được xếp loại HTXS NV là chi bộ trong sạch, vững mạnh, 02 lần xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*Công tác các đoàn thể:* Tôi luôn nhiệt tình, có trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công việc. Tham gia đầy đủ, tích cực hoạt động của các đoàn thể các cấp. Hàng năm đều được xếp loại công đoàn viên xuất sắc. Năm 2011, 2018 được liên đoàn lao động tỉnh tặng bằng khen.

*Trong công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn:* bản thân tôi luôn xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc định hướng, tổ chức và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tôi chủ động xây dựng kế hoạch chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, bám sát các văn bản chỉ đạo của ngành, đồng thời linh hoạt điều chỉnh để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Trong quá trình triển khai, tôi chú trọng phân công nhiệm vụ rõ ràng, phát huy năng lực của từng cán bộ, giáo viên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, dự giờ, đánh giá nhằm kịp thời hỗ trợ, uốn nắn và nâng cao tay nghề cho đội ngũ. Bên cạnh đó, tôi tích cực tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện để giáo viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

Tôi cũng đặc biệt quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, khuyến khích giáo viên tham gia các lớp tập huấn, hội thi, viết sáng kiến kinh nghiệm; đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy để nâng cao hiệu quả công việc.

Với tinh thần trách nhiệm, đổi mới và cầu thị, bản thân tôi luôn nỗ lực xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường.

Trong quá trình công tác, tôi có 10 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 01 lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 01 lần đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

Với những thành tích nêu trên, tôi đã góp phần nhỏ bé của mình vào thành tích chung của đơn vị. Từ năm 2016 đến năm 2025 tập thể nhà trường luôn được xếp loại là tập thể lao động xuất sắc, trong đó có 12 lần được xếp loại là tập thể

lao động xuất sắc từ năm 2012 đến năm 2025, 02 lần được cờ thi đua của UBND tỉnh, 01 lần được cờ thi đua của thủ tướng chính phủ năm 2015, 05 lần được tặng Bằng khen của UBND tỉnh, 03 bằng khen liên đoàn lao động tỉnh, 1 bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

**đ) Thành tích của đơn vị trong 03 năm liền kề năm đề nghị (20)**  
**- Về danh hiệu thi đua**

TT	Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận; cơ quan ban hành quyết định
1	2022-2023	Tập thể LĐXS	QĐ 1360/QĐ-UBND ngày 22/08/2023 của UBND tỉnh Điện Biên
2	2023-2024	Tập thể LĐTT	Quyết định số 3071/QĐ-UBND ngày 28/06/2024
3	2024-2025	Tập thể LĐXS	QĐ 1293/QĐ-UBND ngày 25/06/2025 của UBND tỉnh Điện Biên

**- Các hình thức khen thưởng**

TT	Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
1	2022-2023	Bằng khen UBND tỉnh Điện Biên	QĐ 1360/QĐ-UBND ngày 22/08/2023 của UBND Tỉnh Điện Biên
2	2023-2024	Giấy khen	Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 28/06/2024 của chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa
3	2024-2025	Giấy khen	Ấy khen QĐ 856/QĐ-CT Tủa Chùa, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**III. KỶ LUẬT** (thời gian, hình thức, lý do): Không

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai.

**Xác nhận, đánh giá của đơn vị (21)**  
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu) )

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Thị Thu Hằng**

**Dương Thị Hương**

**Phụ lục 1: Kết quả thi giáo viên giỏi các cấp hàng năm**

Năm học	TS GV	Giỏi cấp trường	Tỷ lệ %	Giỏi cấp huyện	Tỷ lệ %	Giỏi cấp tỉnh	Tỷ lệ %
2012-2013	24	12	50,0	6	25,0	0	0
2013-2014	32	15	46,8	6	18,7	1	3,1`
2014-2015	30	17	56,6	13	43,3	4	13,3
2015-2016	30	20	66,6	13	43,3	4	13,3
2016-2017	30	23	76,6	13	43,3	4	13,3
2017-2018	30	25	83,3	13	43,3	4	13,3
2018-2019	30	28	93,3	13	43,3	7	23,3
2019-2020	31	16	51,6	14	45,2	8	25,8
2020-2021	28	17	60,7	9	32,1	3	10,7
2021-2022	29	16	55,2	11	37,9	3	10,3
2022-2023	31	22	71,0	11	35,4	5	16,1
2023-2024	32	22	68,7	11	34,3	5	15,6
2024-2025	32	20	68,7	11	34,3	5	15,6

**Phụ lục 2: Trình độ chuyên môn nghiệp vụ**

Năm học	Trình độ						
	Tổng số	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Tin học	Quản lý
2012-2013	31	0	18	5	8	21	3
2013-2014	39	0	28	1	10	25	3
2014-2015	35	0	24	1	10	30	3

2015-2016	37	0	31	1	5	36	3
2016-2017	38	0	32	1	5	37	3
2017-2018	37	0	31	2	4	36	3
2018-2019	38	0	31	2	5	37	3
2019-2020	38	1	31	2	4	38	3
2020-2021	37	1	34	1	1	36	4
2021-2022	38	2	34	1	1	38	4
2022-2023	38	2	34	1	1	38	4
2023-2024	41	3	36	2	0	41	4
2024-2025	41	3	36	2	0	41	4

**Phụ lục 3: Kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp**

Năm học	TS CBGV	Xuất sắc (Tốt)	Khá	HTNV	Ghi chú
2012-2013	31	17	14	0	
2013-2014	39	20	17	2	
2014-2015	35	23	11	1	
2015-2016	37	26	11	0	
2016-2017	38	29	9	0	
2017-2018	33	28	5	0	
2018-2019	33	5 Tốt	27	1	
2019-2020	34	11	22	1	
2020-2021	32	26	6	0	



2021-2022	33	31	2	0	
2022-2023	36	32	4	0	
2023-2024	36	33	3	0	
2024-2025	36	20	16	0	

**Phụ lục 4: Đánh giá xếp loại viên chức các năm**

Năm học	TS	Xuất sắc	HTTNV	HTNV	Ghi chú
2012-2013	31	8	16	7	
2013-2014	39	12	18	9	
2014-2015	35	9	18	8	
2015-2016	37	10	20	7	
2016-2017	38	12	23	3	
2017-2018	37	17	19	1	
2018-2019	38	23	14	1	
2019-2020	38	29	8	1	
2020-2021	35	33	2	0	
2021-2022	37	35	2	0	
2022-2023	38	29	9	0	
2023-2024	41	11	30	0	
2024-2025	39	8	31	0	

**Phụ lục 5: Kết quả viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường, cấp huyện (cũ)**

Năm học	Tổng số	Cấp trường xếp loại		Cấp huyện xếp loại	
		Đạt	Tỷ lệ %	Đạt	Tỷ lệ %
2016-2017	13	10	76,9	10	100
2017-2018	20	18	90,0	18	100

2018-2019	23	21	91,3	21	100
2019-2020	16	12	50,0	12	100
2020-2021	16	16	100	16	100
2021-2022	14	14	100	14	100
2022-2023	16	16	100	13	81,3
2023-2024	17	17	100	15	88,2
2024-2025	11	11	100	11	100

**Phụ lục 6: Thành tích thi đua của cán bộ viên chức các năm học**

Năm học	TSCB VC	Danh hiệu thi đua		Hình thức khen thưởng				
		LĐT T	CST Đ	Giấy khen UBND huyện	Giấy khen SGĐT	Bằng khen UBND tỉnh	Bằng khen Thủ tướng CP	HCLĐ H3
2016-2017	38	36	5	7	1	1	2	0
2017-2018	37	35	5	15	1	1	0	0
2018-2019	38	37	6	14	1	1	0	0
2019-2020	36	35	5	15	0	0	0	0
2020-2021	37	37	5	14	0	0	0	0
2021-2022	37	37	5	14	0	0	0	0
2022-2023	40	40	6	16	0	0	2	0
2023-2024	41	41	8	16	0	0	0	1
2024-2025	41	41	6	12	1	0	1	Bộ GD khen 1

**Phụ lục 7: Công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục**

<b>Năm học</b>	<b>TSGV</b>	<b>Số GV có chứng chỉ tin học UDCB</b>	<b>Số GV soạn bài trên máy tính</b>	<b>Số GV UDCNTT</b>
2020-2021	28	28	28	28
2021-2022	29	29	29	29
2022-2023	31	31	31	31
2023-2024	32	32	32	32
2024-2025	32	32	32	32

**Phụ lục 8: Kết quả huy động học sinh ra lớp hàng năm**

<b>Năm học</b>	<b>TS lớp</b>	<b>TSHS</b>	<b>Nam</b>	<b>Nữ</b>	<b>DT</b>	<b>Nữ DT</b>
2012-2013	14	341	165	176	135	74
2013-2014	14	350	175	175	136	69
2014-2015	14	365	188	177	122	56
2015-2016	14	390	215	175	124	47
2016-2017	16	444	233	211	143	61
2017-2018	17	470	248	222	164	71
2018-2019	15	433	242	191	152	66
2019-2020	15	423	230	193	158	66
2020-2021	20	527	275	252	509	252
2021-2022	19	521	280	241	489	241
2022-2023	19	540	296	284	520	236
2023-2024	16	390	195	195	378	137
2024-2025	15	370	187	183	358	180

**Phụ lục 9: Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc**

Stt	Năm học	Cân nặng				Chiều cao			
		Kênh BT	Tỷ lệ %	Suy DD vừa	Tỷ lệ %	Kênh BT	Tỷ lệ %	Thấp còi độ 1	Tỷ lệ %
1	2012-2013	330	97,0	10	3,0	322	94,7	18	5,3
2	2013-2014	346	98,9	4	1,1	332	94,8	18	5,2
3	2014-2015	352	96,4	13	3,6	346	94,8	19	5,2
4	2015-2016	378	96,9	12	3,1	367	94,1	27	5,9
5	2016-2017	433/444	97,5	11	2,5	420	94,5	24	5,4
6	2017-2018	459/470	97,7	11	2,3	448	95,3	22	4,7
7	2018-2019	424/437	97,0	13	3,0	415	95,0	22	5,0
8	2019-2020	409/423	96,7	14	3,3	402	95,4	21	4,9
9	2020-2021	511/527	97,0	16	3,0	501	95,0	26	5,0
10	2021-2022	498/521	95,6	23	4,4	495	95,0	26	5,0
11	2022-2023	517/540	95,7	23	4,3	514	92,2	26	4,8
12	2023-2024	374/390	95,9	16	4,1	372	95,5	18	4,6
13	2024-2025	356/370	96,2	14	3,8	354	95,2	16	4,4

**Phụ lục 10: Chất lượng giáo dục trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo độ tuổi**

Năm học	TS lớp	TSHS	Nam	Nữ	Trẻ đạt cuối độ tuổi	Tỷ lệ %
2012-2013	14	341	165	176	323	94,7
2013-2014	14	350	175	175	332	94,8
2014-2015	14	365	188	177	348	95,3
2015-2016	14	390	215	175	374	95,9
2016-2017	16	444	233	211	427	96,2

2017-2018	17	470	248	222	454	96,6
2018-2019	15	433	242	191	418	96,5
2019-2020	15	423	230	193	407	96,2
2020-2021	20	527	275	252	509	96,6
2021-2022	19	521	280	241	513	98,4
2022-2023	19	540	296	244	523	96,8
2023-2024	16	390	195	195	376	96,4
2024-2025	15	370	187	183	361	97,6

**Phụ lục 11: Kết quả các hội thi Bé khỏe, bé ngoan, tài năng tuổi thơ cấp trường, cấp huyện (cũ)**

Năm học	Tổng số học sinh tham dự	Học sinh đạt giải cấp trường	Học sinh đạt giải cấp huyện	Giải cấp huyện
2016 - 2017	84	67	0	0
2017 - 2018	99	81	0	0
2018 - 2019	125	102	32	Giải nhất
2019 - 2020	104	90	0	0
2020 - 2021	90	58	0	0
2021 - 2022	111	93	0	0
2022 - 2023	108	91	0	0
2023 - 2024	134	Giải A: 5 Giải B: 7 Giải C: 9 Giải KK: 6	5 Gv, 16 hs	2 giải A, 2 giải B
2024 - 2025	111, GV 9	Giải A: 5 Giải B: 7 Giải C: 9 Giải KK: 4	0	0

**Phụ lục 12: Kết quả khen thưởng học sinh hàng năm**

<b>Năm học</b>	<b>Tổng số học sinh</b>	<b>Học sinh giỏi</b>	<b>Tỷ lệ %</b>	<b>Học sinh xuất sắc</b>	<b>Tỷ lệ %</b>	<b>Ghi chú</b>
2016 - 2017	444	286	64,1	72	16,2	
2017 - 2018	470	248	52,7	107	22,7	
2018 - 2019	437	372	85,1	72	16,5	
2019 - 2020	423	357	84,4	90	21,3	
2020 - 2021	527	369	70,0	155	29,4	
2021 - 2022	521	398	76,4	122	23,4	
2022 - 2023	540	397	73,5	108	20,0	
2023 - 2024	390	301	77,1	97	24,8	
2024 - 2025	370	285	77,0	105	28,3	